

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35 /2019/DS - ST.

Ngày 21 - 10 - 2019

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Đức

Bà Trần Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Lớn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 211/2019/TLST- DS ngày 19 tháng 08 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST – DS ngày 04 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng.

- *Người đại diện theo uỷ quyền thường xuyên của Ngân hàng:* Ông Nguyễn Duy T, chức vụ: Giám đốc chi nhánh huyện Trảng Bàng; Ông T uỷ quyền lại cho bà Lê Thị Hồng G, sinh năm 1979; chức vụ - Giám đốc Phòng giao dịch thị trấn Trảng Bàng (theo văn bản uỷ quyền ngày 21 tháng 8 năm 2019). Có mặt.

2- *Bị đơn:*

2.1- Anh Võ Thành R, sinh năm 1980;

2.2- Chị Huỳnh Thị Hồng Nh, sinh năm 1981;

Anh R, chị Nh cùng địa chỉ: Ấp B N 2, xã G B, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. (Chị Nh, anh R có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/7/2019 và các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa (đại diện nguyên đơn) chị Lê Thị Hồng G trình bày:

Ngày 06/01/2016, vợ chồng anh R, chị Nh có ký hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng (gọi tắt là Ngân hàng nông nghiệp) số tiền 100.000.000 đồng để mua vật dụng trong nhà, lãi suất 9,8%/năm; thời hạn vay là 36 tháng; không có thế chấp tài sản, người vay chỉ gửi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 148,4 m² thửa 1068, tờ bản đồ số 25, tọa lạc tại ấp B N 2, xã G B, Trảng Bàng cho Ngân hàng giữ. Từ ngày 01/3/2017 đến nay vợ chồng chị Nh chưa trả tiền gốc và lãi cho Ngân hàng. Hiện tại vợ chồng chị Nh còn nợ Ngân hàng số tiền gốc 100.000.000 đồng và lãi suất tính đến ngày 19/7/2019 số tiền 30.611.389 đồng. nay Ngân hàng yêu cầu vợ chồng chị Nh, anh R phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 130.611.389 đồng.

Tại biên bản lấy lời khai của chị Huỳnh Thị Hồng Nh (bị đơn) ngày 06/9/2019 tại Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng và lời khai của anh Võ Thành R (bị đơn) ngày 25/9/2019 tại Trại giam Công an tỉnh Tây Ninh đối với yêu cầu của nguyên đơn, chị Nh, anh R trình bày:

Thừa nhận vợ chồng anh chị có vay của Ngân hàng nông nghiệp số tiền gốc 100.000.000 đồng để mua vật dụng trong nhà, do anh R bị kết án tù nên không có thu nhập trả nợ cho Ngân hàng. Hiện vợ chồng chị còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 19/7/2019 số tiền gốc và lãi là 130.611.389 đồng, anh chị đồng ý trả nợ cho Ngân hàng nhưng xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

- Về nội dung: Căn cứ các Điều 471, 474, 476 Bộ luật Dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức Tín dụng; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Nông nghiệp đối với chị Huỳnh Thị Hồng Nh, anh Võ Thành R.

+ Buộc chị Huỳnh Thị Hồng Nh, anh Võ Thành R phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Nông nghiệp số tiền gốc là 100.000.000 đồng và số tiền lãi theo thỏa thuận đã ký kết trong hợp đồng đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng khởi kiện chị Huỳnh Thị Hồng Nh, anh Võ Thành R tranh chấp hợp đồng tín dụng, mục đích của bên vay để mua sắm tài sản phục vụ cho

nhu cầu tiêu dùng, Toà án thụ lý giải quyết theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đối với bị đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Toà án vẫn xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 5704-LAV-201600061 ngày 06/01/2016 và lời thừa nhận nợ của vợ chồng anh R, chị Nh trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Chị Nh, anh R có vay của Ngân hàng Nông nghiệp số tiền gốc là 100.000.000 đồng, quá trình thực hiện hợp đồng vợ chồng chị Nh không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Tính đến ngày 19/7/2019, vợ chồng chị Nh còn nợ Ngân hàng nông nghiệp số tiền gốc là 100.000.000 đồng và số tiền lãi là 30.611.389 đồng. Xét yêu cầu của chị Nh đề nghị được trả dần cho Ngân hàng mỗi tháng 500.000 đồng là không đảm bảo quyền lợi của Ngân hàng. Do đó, anh R chị Nh phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp tổng số tiền gốc, lãi là 130.611.389 (một trăm ba mươi triệu sáu trăm mười một nghìn ba trăm tám mươi chín) đồng là phù hợp tại Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005 và khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức Tín dụng.

[3] Biện pháp bảo đảm: Chị Huỳnh Thị Hồng Nh, anh Võ Thành R không có thể chấp tài sản chỉ gửi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ngân hàng giữ nên không xem xét giải quyết tài sản thế chấp.

[4] Đối với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tại phiên toà; xét thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Chị Huỳnh Thị Hồng Nh, anh Võ Thành R phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội cụ thể số tiền phải thanh toán là 130.611.389 đồng $\times 5\% = 6.530.569$ đồng (viết tròn số là **6.530.500 đồng**).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự, khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức Tín dụng và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử :

1/ Chấp nhận yêu cầu tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng đối với chị Huỳnh Thị Hồng Nh, anh Võ Thành R;

2/ Buộc chị Huỳnh Thị Hồng Nh, anh Võ Thành R phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng số tiền gốc và lãi (tính đến ngày 19/7/2019) là 130.611.389 đồng (một trăm ba mươi triệu sáu trăm mười một nghìn ba trăm tám mươi chín) đồng.

Kể từ ngày 20/7/2019, bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 5704-LAV-201600061 ngày 06/01/2016 trên số nợ gốc cho đến khi trả hết nợ.

3/ Án phí:

- Chị Huỳnh Thị Hồng Nh, anh Võ Thành R phải chịu số tiền **6.530.500 đồng** (sáu triệu năm trăm ba mươi nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng số tiền 3.266.000 (ba triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn) đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0017499 ngày 19/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA Tây Ninh;
- VKS Trảng Bàng;
- THADS Trảng Bàng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Văn Tâm

